

BÀI CA CỦA NHỮNG NGƯỜI CÒN XÓT LẠI. Ê-sai 12:1-6

“1 Trong ngày đó, người sẽ nói rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi cảm tạ Chúa; vì Chúa vốn giận tôi, nhưng cơn giận Chúa đã lánh khỏi, và Chúa yên ủi tôi. 2 Nay, Đức Chúa Trời là sự cứu rỗi tôi; tôi sẽ tin cậy và không sợ hãi. Vì Đức Giê-hô-va, chính Đức Giê-hô-va, là sức mạnh của tôi, lời ca tụng của tôi; Ngài đã nên sự cứu rỗi tôi. 3 Vậy nên các người sẽ vui vẻ mà mức nước nơi các nguồn sự cứu; 4 và trong ngày đó các người sẽ nói rằng: Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va; hãy kêu cầu danh Ngài; hãy rao mọi việc của Ngài ra trong các dân tộc! Hãy xưng danh Ngài là tôn trọng! 5 Hãy ca tụng Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã làm những công việc rực rỡ: nên phô cho thế gian đều biết! 6 Hỡi dân cư Si-ôn, hãy kêu lên to tiếng! Vì Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên là tôn trọng giữa người.”

Gợi ý bài học: Trong những chương trước, Ê-sai đã nói nhiều về tội lỗi, sự phản nghịch và sự sửa phạt dành cho dân Chúa. Nhưng Đức Chúa Trời không sửa phạt để loại bỏ dân Ngài. Ngài sửa dạy để họ quay trở lại, được chữa lành và bước vào một khởi đầu mới. Sự phán xét của Đức Chúa Trời không nhất thiết là dấu chấm hết. Nhiều khi đó là sự dừng lại cần thiết để một con đường sai được điều chỉnh. Ngài chặn lại bước chân đang đi lệch hướng. Ngài sửa dạy tấm lòng cứng cỏi. Ngài dùng cả sự nghiêm khắc lẫn sự dịu dàng để đưa con cái mình trở về. Rồi sau sự sửa dạy, Ngài lại nắm lấy tay họ, phục hồi họ và dẫn họ bước vào sự sống mới. Ê-sai 12 là bài ca vang lên sau những chương đầy cảnh báo và phán xét. Môi miệng từng than khóc giờ đây được lấp đầy bằng lời cảm tạ. Tấm lòng từng sợ hãi nay được thay thế bằng đức tin.

Phần đầu bắt đầu, bằng: “Trong ngày đó, người sẽ nói rằng ...”. Dân Chúa nhìn lại và nhận ra rằng Đức Chúa Trời từng nổi giận với họ. Ngài không nổi giận vô cớ. Dân Y-sơ-ra-ên đã bất trung, phản nghịch, đặt niềm tin vào những điều khác thay vì Đức Chúa Trời. Vì vậy, Ngài đã dùng sự sửa phạt để cảnh tỉnh họ. Nhưng giờ đây, người được phục hồi có thể nói: “cơn giận Chúa đã lánh khỏi, và Chúa yên ủi tôi.” Điểm quan trọng là sự thay đổi này không xảy ra vì con người đủ tốt để khiến Đức Chúa Trời thay đổi thái độ. Không phải con người đã dùng công sức của mình để mua lấy sự thương xót. Chính Đức Chúa Trời chủ động quay cơn thịnh nộ đi và ban sự an ủi. Điều đó cho chúng ta thấy rằng ngay cả sự sửa phạt trước đó cũng không tách rời khỏi tình yêu của Ngài. Ngài sửa dạy vì không muốn dân Ngài tiếp tục đi vào chỗ hủy diệt. Ngài không đánh để loại bỏ, nhưng để dẫn trở về. Vì vậy, khi Chúa sửa dạy, điều chúng ta cần làm không phải là chạy xa hơn, nhưng là hỏi: “Lạy Chúa, Ngài muốn thay đổi điều gì trong con?”

Sau khi nhìn lại sự sửa phạt, người được cứu tuyên xưng: “Nay, Đức Chúa Trời là sự cứu rỗi tôi; tôi sẽ tin cậy và không sợ hãi”. Không phải Đức Chúa Trời chỉ **ban** sự cứu rỗi. Chính Ngài **là** sự cứu rỗi. Đây là sự thay đổi rất lớn trong đức tin. Khi con người chỉ tìm Chúa vì muốn được giải quyết vấn đề, họ dễ thất vọng nếu hoàn cảnh

không thay đổi như mong muốn. Nhưng khi nhận biết chính Đức Chúa Trời là sự cứu rỗi, lòng người có thể đứng vững ngay cả khi hoàn cảnh vẫn còn khó khăn. Người ấy tiếp tục nói: Đức Giê-hô-va là sức mạnh của tôi. Ngài là bài ca của tôi. Ngài đã trở nên sự cứu rỗi tôi. Đức Chúa Trời không chỉ ban sức mạnh. Ngài là sức mạnh. Ngài không chỉ ban cho chúng ta một bài hát. Chính Ngài trở thành lý do để chúng ta hát. Ngài không chỉ đưa chúng ta ra khỏi một hoàn cảnh khó khăn. Ngài đem chúng ta trở lại với chính Ngài. Đó là sự cứu rỗi sâu xa nhất.

Ê-sai dùng một hình ảnh rất đẹp: “các người sẽ vui vẻ mà mức nước nơi các nguồn sự cứu” Đối với những người sống trong vùng đất khô hạn, nước là sự sống. Người khát không cần thêm một lời giải thích về nước. Người ấy cần được uống. Cũng vậy, sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời không chỉ là một giáo lý để chúng ta hiểu bằng trí óc. Đó là nguồn sống mà chúng ta được mời đến để uống. Người từng sống trong sợ hãi giờ đây mức nước với niềm vui. Người từng bị tội lỗi làm khô héo được làm mới. Người từng tưởng mọi sự đã chấm dứt lại bắt đầu một hành trình mới. Đây là một hình ảnh rất thích hợp với đời sống thuộc linh. Có lúc chúng ta trở nên khô hạn vì quá nhiều lo âu. Có lúc phục vụ nhiều nhưng lòng thiếu sức sống. Có lúc chúng ta biết rất nhiều về Chúa nhưng lại không thật sự vui thỏa trong Ngài. Ê-sai nhắc chúng ta rằng nguồn nước cứu rỗi vẫn đang mở. Hãy trở lại với Chúa. Hãy uống từ ân điển của Ngài. Hãy để sự cứu rỗi không chỉ là câu chuyện quá khứ, nhưng là nguồn sống cho hôm nay.

Từ câu 4, giọng nói thay đổi. Không còn chỉ là: “Tôi sẽ cảm tạ.” Nhưng trở thành: “Các người hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va.” Sự cứu rỗi không dừng lại ở kinh nghiệm cá nhân. Người đã nếm biết ân điển được mời gọi bước ra và công bố cho người khác. Ê-sai dùng liên tiếp những động từ mạnh mẽ: **Cảm tạ. Kêu cầu. Rao ra. Xưng ra. Ca tụng. kêu lên to tiếng...** Điều này cho thấy một đời sống thật sự được cứu sẽ không thể mãi im lặng. Người từng được Chúa đưa ra khỏi bóng tối sẽ muốn kể lại ánh sáng của Ngài. Người từng được tha thứ sẽ muốn nói về ân điển. Người từng được nâng dậy sẽ muốn làm chứng về Đấng đã nâng mình. Đức tin không chỉ là chuyện giữa “tôi và Chúa”. Sự cứu rỗi luôn có chiều kích cộng đồng và truyền giáo.

Dân Chúa được kêu gọi: “Nên phô cho thế gian đều biết! Hỡi dân cư Si-ôn, hãy kêu lên to tiếng!” Đức Chúa Trời không cứu Y-sơ-ra-ên chỉ để họ trở thành một cộng đồng khép kín. Sự cứu rỗi của họ phải trở thành lời chứng cho các dân tộc. Qua đó, Đức Chúa Trời bày tỏ Ngài là Đấng giải cứu, Đấng chiến thắng quyền lực áp bức và Đấng giữ giao ước. Những việc Chúa làm trong đời sống chúng ta hôm nay cũng không chỉ dành riêng cho chúng ta. Ngài tha thứ để chúng ta có thể làm chứng về sự tha thứ. Ngài chữa lành để chúng ta có thể an ủi người bị tổn thương. Ngài phục hồi để chúng ta có thể nói với người tuyệt vọng rằng vẫn còn hy vọng. Ngài dẫn chúng ta qua thử thách để người khác có thể nhìn thấy sự thành tín của Ngài. Vì vậy, câu hỏi không chỉ là: “Chúa đã làm gì cho tôi?” Mà còn là: “Qua điều Chúa đã làm cho tôi, người khác có đang biết Ngài rõ hơn không?”

Người tin Chúa được kêu gọi làm cho danh Đức Chúa Trời được biết đến. Nhưng điều này không chỉ thực hiện bằng lời nói. Cách chúng ta sống cũng nói về Ngài. Nếu chúng ta nói Chúa là yêu thương nhưng sống cay nghiệt, người khác sẽ hiểu sai về Chúa. Nếu chúng ta nói Ngài là công chính nhưng sống bất công, danh Ngài bị che khuất. Nếu chúng ta nói Chúa là thành tín nhưng bản thân lại không giữ lời, lời chứng của chúng ta mất sức mạnh. Nếu Hội Thánh nói về sự cứu rỗi nhưng đầy tranh cạnh, danh lợi và chia rẽ, thế gian khó nhìn thấy vẻ đẹp của Đấng Christ.

Vì vậy, làm chứng về Chúa bao gồm cả lời nói lẫn đời sống.

Bài ca kết thúc bằng một lời reo vui: “Hỡi dân cư Si-ôn, hãy kêu lên to tiếng! Vì Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên là tôn trọng giữa người” Đây là đỉnh cao của sự phục hồi. Phước lớn nhất không phải là hoàn cảnh tốt hơn. Không phải kẻ thù biến mất. Không phải đất nước được xây dựng lại. Phước lớn nhất là: **Đức Chúa Trời ở giữa dân Ngài**. Đó là điều tội lỗi đã làm tổn thương. Đó cũng là điều sự cứu rỗi phục hồi. Mục đích cuối cùng của cứu rỗi không chỉ là đưa chúng ta ra khỏi hình phạt, nhưng đưa chúng ta trở lại trong mối tương giao với Đức Chúa Trời. Khi Ngài ở giữa dân Ngài, chúng ta có lý do để hát. Khi Ngài ở giữa Hội Thánh, chúng ta có hy vọng. Khi Ngài ở giữa gia đình, chúng ta có thể bắt đầu lại. Khi Ngài ở cùng một người, người ấy có thể đi qua cả những giai đoạn tối tăm nhất. Amen.

Câu hỏi suy ngẫm:

1. Trong những điều Chúa đang cho phép xảy ra, có lĩnh vực nào tôi cần dừng lại, xét mình và để Ngài điều chỉnh hướng đi không?
2. Tôi đã chia sẻ thế nào về những điều Đức Chúa Trời làm trong đời sống mình để nâng đỡ đức tin và đem hy vọng đến cho người khác?
3. Tôi đang tìm kiếm những điều Chúa ban nhiều hơn chính Chúa, hay thật sự có thể nói: “Đức Chúa Trời là sự cứu rỗi, sức mạnh và bài ca của tôi”?